TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HNGĐ-ST
Ngày 17 - 7 - 2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lò Thị Nhương.
2. Ông Nguyễn Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Ông Sộng Nỏ Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 94/2023/TLST – HNGĐ, ngày 21/4/2023 về việc: Xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXX - HNGĐ ngày 09/6/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30A/2023/QĐST – HNGĐ ngày 30/6/2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lường Thị L, sinh năm 1994. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 6, thôn H, xã M, huyện T, Tỉnh Thái Bình. Tạm trú tại: Thôn B, xã D, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Vũ Thường K, sinh năm 1993. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 6, thôn H, xã M, huyện T, Tỉnh Thái Bình. Tạm trú: Bản M1, xã L1, huyện S, Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Trong đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn chị Lường Thị L trình bày: Chị và anh Vũ Thường K kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 15/7/2013 tại UBND xã M, huyện T, Tỉnh Thái Bình; Sau khi kết hôn thì về chung sống với gia đình nhà chồng tại xã M, huyện T, Tỉnh Thái Bình; Sống hạnh phúc được vài năm thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân của mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã, cũng đã có lúc xảy ra xô xát, cả hai vợ

chồng đã cố gắng rất nhiều để hoà giải và hàn gắn với nhau nhưng không được, sau nhiều lần như vậy vẫn không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, sau đó vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi từ năm 2020 cho đến nay, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Chị L thấy không còn tình cảm với anh K nữa, hôn nhân không thể tiếp tục duy trì được nên có đơn khởi kiện xin được ly hôn với anh Vũ Thường K.

Về con chung: Chị và anh Vũ Thường K có 02 con chung là Vũ Yến N - sinh ngày 07/10/2013 và Vũ Minh K2 - sinh ngày 24/7/2014; ban đầu khi xin ly hôn chị nhất trí để anh K trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả hai con chung, chị không trợ cấp nuôi con cùng anh K; tuy nhiên, trong quá trình giải quyết ly hôn thì chị được biết anh K đang bị bắt tạm giam và khởi tố trong một vụ án hình sự về tội Cố ý gây thương tích do vậy không thể có điều kiện chăm sóc và nuôi dưỡng, giáo dục các con chung vì vậy chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con cùng.

Về tài sản chung, về nợ chung: Chị và anh K không có nợ chung, tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Do bận công việc nên chị L đã có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa.

***** Anh Vũ Thường K đã có ý kiến bằng văn bản về việc xin ly hôn và nuôi con chung của chị L như sau: Anh nhất trí với ý kiến trình bày của chị L về quan hệ hôn nhân và mâu thuẫn của vợ chồng, anh cũng xác định hiện giờ giữa anh và chị L cũng không còn tình cảm gì với nhau nữa, nay chị L có đơn xin ly hôn anh nhất trí.

Về con chung: Anh và chị L có có 02 con chung là Vũ Yến N - sinh ngày 07/10/2013 và Vũ Minh K2 - sinh ngày 24/7/2014, kể từ khi anh và chị L sống ly thân thì các con chung đều do anh nuôi dưỡng, chăm sóc, tuy nhiên hiện nay anh đang bị khởi tố và bắt tạm giam trong một vụ án hình sự nên không thể chăm sóc và nuôi dưỡng các con chung được, vì vậy anh nhất trí để chị L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng các con chung, anh sẽ không trợ cấp nuôi con cùng chị L.

Về tài sản chung, về nợ chung: Anh và chị L không có nợ chung, tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Anh K đã có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và xin được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm.

***** Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quá trình kiểm sát việc thụ lý giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án Tòa án huyện Sông Mã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm xét xử đều thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng Dân sự. Chị L và anh K đều có đơn xin xét xử vắng

mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với chị L, anh K là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lường Thị L, xử cho chị L được ly hôn anh Vũ Thường K. Giao con chung là Vũ Yến N - sinh ngày 07/10/2013 và Vũ Minh K2 - sinh ngày 24/7/2014 cho chị Lường Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L. Chị L và anh K đều khai không có nợ chung, tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết trong vụ án này. Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và bị đơn có mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền, tố tụng: Vụ án theo đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Lường Thị L đối với anh Vũ Thương K hiện giờ đang đăng ký tạm trú tại xã Mường Lầm, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La được Tòa án thụ lý và giải quyết là theo đúng quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Sau khi chị Lường Thị L có đơn khởi kiện xin ly hôn, xin nuôi con chung Tòa án đã thụ lý và tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án cho các bên đương sự; chị L và anh K đã có ý kiến về quan điểm giải quyết nội dung khởi kiện và đều không thể có mặt tại phiên tòa được vì có lý do chính đáng, đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án giải quyết theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lường Thị L và anh Vũ Thường K chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã M, huyện T, Tỉnh Thái Bình vào ngày 15/7/2013 là đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào khoản 1 Điều 11 của Luật hôn nhân và gia đình 2000 xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Qua các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh K đã kéo dài, cuộc sống chung không hạnh phúc và bất đồng quan điểm sống, từ năm 2020 cho đến nay chị L và anh K đã sống ly thân đến nay và không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa, cả hai anh chị đều nhất trí ly hôn. Xét mâu thuẫn đã kéo dài, đã sống ly thân một thời gian, cuộc sống chung và tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Việc quyết định cho chị L ly hôn anh K là có căn cứ, phù hợp với Điều 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình 2014 và phù hợp với nguyện vọng của các đương sự.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống chị L và anh K có 02 con chung là Vũ Yến N - sinh ngày 07/10/2013 và Vũ Minh K2 - sinh ngày

24/7/2014, khi khởi kiện xin ly hôn chị L có ý kiến để anh K trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng các con chung và chị không cấp dưỡng nuôi con cùng anh K; tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án chị L có thay đổi ý kiến và có yêu cầu được trực tiếp, chăm sóc và nuôi dưỡng cả hai con chung không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con cùng vì anh K đang bị bắt tạm giam trong một vụ án hình sự nên không thể là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung được; anh K cũng nhất trí để chị L được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung và sẽ không cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của các đương sự, giao con chung là cháu Vũ Yến N - sinh ngày 07/10/2013 và Vũ Minh K2 - sinh ngày 24/7/2014 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L. Anh Vũ Thường K có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở là phù hợp với Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị L và anh K đều khai nhận không có nợ chung và tài sản chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết. Do vậy, Tòa không đề cập giải quyết về vấn đề nợ chung và tài sản chung tại bản án này.

[5] Về án phí: Chị Lường Thị L phải chịu án phí xin ly hôn theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; 58; Các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lường Thị L đối với anh Vũ Thường K.

- Xử cho chị Lường Thị L được ly hôn anh Vũ Thường K.

- Giao con chung là Vũ Yến N - sinh ngày 07/10/2013 và Vũ Minh K2 - sinh ngày 24/7/2014 cho chị Lường Thị L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Vũ Thường K không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lường Thị L và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2. Về án phí: Chị Lường Thị L phải án phí xin ly hôn là 300.000đ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0003053 ngày 21/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Chị Lường Thị L đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Lường Thị L, Anh Vũ Thường K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh;
- VKSND huyện Sông Mã;
- THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- UBND xã M, huyện T, Tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Nhung